

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2022/HS-PT

Ngày 17-5-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Sơn

Các Thẩm phán: Ông Bùi Đăng Huy và ông Phạm Anh Tuyết

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Vững - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Hải Dương xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 27/2022/TLPT-HS ngày 12 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo Phan Văn Q, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 09/2022/HS-ST ngày 21 tháng 02 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Hải Dương.

Bị cáo có kháng cáo: **Phan Văn Q**, sinh năm 1978, tại Hải Dương; nơi cư trú: khu L, thị trấn T, huyện T, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan V và bà Phạm Thị Đ; có vợ là Hứa Thị D và có 02 con, con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo được tại ngoại; có mặt.

Vụ án còn có bị cáo Hoàng Trung T không kháng cáo.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phan Văn Q và Hoàng Trung T là bạn quen biết. Khoảng đầu tháng 4/2021, T xin vào làm công nhân lái xe của Công ty cổ phần Lilama tại P. Bình Hàn, TP Hải Dương, tỉnh Hải Dương. Do công việc yêu cầu phải có giấy phép lái xe ô tô hạng C, nên T tìm cách đặt làm giả 01 giấy phép lái xe hạng C. T vào mạng xã hội Zalo và tìm được nick Zalo có tên là "Công Quang", không rõ họ

tên cụ thể và địa chỉ. T liên lạc qua ních Zalo trên và thống nhất giá 2.500.000 đồng, sau đó T gửi ảnh và ghi tên tuổi, địa chỉ của mình gửi cho người có nick Zalo “Công Quang” để làm giả. Khoảng 3 ngày sau, tại nhà anh Phạm Hùng Th, sinh năm 1987 ở thôn Q, xã M, huyện T, khi T đang ngồi ăn nhậu cùng Q thì nhân viên giao hàng của Viettel post liên lạc và giao cho T gói bưu phẩm bên trong có một giấy phép lái xe hạng C số 310210206287 có ghi do Sở giao thông vận tải tỉnh Hải Dương cấp ngày 28/4/2021 mang tên Hoàng Trung T. Sau khi nhận bưu phẩm trên T trả cho nhân viên chuyển phát hàng số tiền 2.500.000 đồng. T cho Th, Q xem và nói đây là giấy phép lái xe giả T vừa thuê làm trên mạng xã hội Zalo. Thấy vậy Q nhờ T làm hộ 01 giấy phép lái xe hạng E, T đồng ý và sử dụng điện thoại của Q vào mạng Zalo thuê người có nick “Công Quang” làm giả giấy phép lái xe hạng E giả cho Q và thống nhất giá là 3.000.000 đồng, T cung cấp cho người nhận làm giấy phép lái xe giả, tên địa chỉ, ảnh và số điện thoại của Q để khi làm xong, sẽ liên lạc và chuyển giấy phép lái xe giả đến địa chỉ của Q. Khoảng 2 ngày sau Q nhận được một bưu phẩm bên trong là hồ sơ và giấy phép lái xe hạng E số 990152894908 có ghi do Sở giao thông vận tải tỉnh Hải Dương cấp ngày 28/4/2021 mang tên Phan Văn Q từ một nhân viên chuyển hàng của Viettel post, sau khi nhận hàng Q đã trả cho nhân viên giao hàng số tiền 3.000.000 đồng. Giấy phép lái xe giả trên Q cất ở nhà không sử dụng. Còn T sau khi có giấy phép lái xe hạng C giả đã làm hồ sơ xin việc và nộp hồ sơ vào Công ty cổ phần Lilama nhưng bị bộ phận tiếp nhận hồ sơ của Công ty phát hiện giấy phép lái xe giả nên không nhận T vào làm và trả hồ sơ cho T.

Do Phan Văn Q cần vay vốn để đầu tư kinh doanh đồ điện tử ở thị trấn Tứ Kỳ, huyện Tứ Kỳ, Q đã mang giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên ông Phạm Văn P ở Khu L, thị trấn T, huyện T *(là ông ngoại của Q)* vì vợ chồng Q ở cùng bà ngoại tại thửa đất trên, đến cơ quan có thẩm quyền để làm thủ tục tặng cho sang tên cho Q *(vì thửa đất trên đã được bà ngoại là Bùi Thị Đ1 và các con của ông P, bà Đ, đồng ý sang tên cho Q)* để thế chấp vay vốn ngân hàng. Tuy nhiên thửa đất trên thuộc diện thu hồi, nên không sang tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất được. Do vậy Q nảy sinh ý định thuê làm giả giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên mình. Vào khoảng ngày 16/7/2021, Q nhờ T làm giả hộ giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên mình, T đồng ý và bảo Q chụp hình ảnh giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của thửa đất mang tên ông P và chứng minh thư của Q gửi cho T qua mạng xã hội Zalo từ nick của Q là “Q Phan” sang nick của T là “T Trưởng Thôn”. Sau đó, T liên lạc với người có nick Zalo “Công Quang” để thuê làm giấy chứng nhận quyền sử dụng đất giả cho Q, T gửi ảnh giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và chứng minh thư của Q cho vào nick Zalo “Công Q”. Cả hai thống nhất giá là 5.500.000 đồng và khi làm xong T sẽ được người này trả cho hưởng lời là 500.000 đồng. T gửi địa chỉ và số điện

thoại của Q để khi làm xong người này sẽ liên lạc và gửi đến nhà cho Q, không qua T. Đến ngày 23/7/2021, Q đang ở nhà thì có nhân viên của dịch vụ chuyển phát nhanh Viettel Post mang đến nhà một gói bưu phẩm, Q mở ra xem, biết đó là giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên Phan Văn Q, do lúc này chưa có đủ tiền nên Q hẹn hôm sau. Ngày 24/7/2021, Q đến điểm giao dịch của bưu cục Viettel Post ở thị trấn Tứ Kỳ, huyện Tứ Kỳ đưa tiền cho nhân viên giao hàng hôm trước rồi lấy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BG 540571 do UBND TP. Hải Dương, tỉnh Hải Dương cấp ngày 15/4/2021 mang tên Phan Văn Q, đem về nhà. Đến sáng ngày 26/7/2021, Q cầm tờ giấy chứng nhận quyền sử dụng đất giả trên đến điểm giao dịch của ngân hàng Viettin bank- PGD Tứ Kỳ tại thị trấn Tứ Kỳ, huyện Tứ Kỳ để làm thủ tục vay số tiền 200.000.000 đồng thì bị nhân viên ngân hàng phát hiện.

Trước đó, vào ngày 13/7/2021, tại thị trấn Tứ Kỳ, huyện Tứ Kỳ khi Q ngồi chơi cùng Nguyễn Hoàng T1, sinh năm 1985, trú tại thôn A, xã Q, huyện T (*chủ họ Q*), T1 nói có bạn là Hà Văn T2, sinh năm 1980, trú tại thôn A, xã N, huyện N, tỉnh Hải Dương (làm cùng công ty BB SUN trụ sở tại thôn T, xã Q) muốn làm giấy phép lái xe thì Q nói “*Cháu có chỗ làm bằng lái xe không cần phải thi*”, T1 nói “*Để chú hỏi bạn xem có làm không*”. Sau đó Q liên lạc với T để hỏi về việc làm giấy phép lái xe máy. T đồng ý và nói chi phí làm hết 1.100.000 đồng. Chiều ngày 14/7/2021 T1 đưa T2 đến nhà Q nhờ Q làm giấy phép lái xe máy cho T2. Tại đây Q bảo T2 cung cấp cho Q bản photo chứng minh thư, ảnh 4x6 của T2 để Q làm giấy phép lái xe và tiền làm giấy phép lái xe hết 1.200.000 đồng. Do T2, T1 đều nghĩ Q có người quen làm việc tại Trung tâm đào tạo, sát hạch cấp giấy phép lái xe nên nhận làm và nộp hồ sơ lên trung tâm giúp T2, khi nào thì Q báo cho T2 biết để đi thi, nên T2 đồng ý. Sáng ngày 15/7/2021 T2 đưa cho T1 01 bản photo chứng minh thư, 02 ảnh 4x 6 của T2, sau đó T1 mang bản photo chứng minh thư, ảnh của T2 đến nhà Q để đưa cho Q. Q sử dụng điện thoại di động chụp ảnh bản photo chứng minh thư và ảnh của T2 rồi gửi qua nick Zalo “*Q Phan*”, đến nick Zalo “*T trưởng thôn*” của T, sau khi nhận được ảnh và chứng minh thư của T2, T liên lạc với người có nick Zalo “*Công Quang*”, thuê làm giấy phép lái xe hạng A1. Ngày 25/7/2021, Q nhận được giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Hà Văn T2 từ nhân viên chuyển phát nhanh của Viettel post và trả cho nhân viên chuyển phát nhanh số tiền 1.130.000 đồng. Sáng ngày 26/7/2021, Q mang Giấy phép lái xe đến công ty BB Sun ở thôn A, xã Q đưa cho T1 và nhận từ T1 số tiền 1.230.000 đồng. Sau khi nhận được giấy phép lái xe mang tên Hà Văn T2, T1 nghĩ đây là giấy phép lái xe giả, nên khi đưa cho T2 và bảo T2 không sử dụng giấy phép lái xe này. T2 khi biết đây là giấy phép lái xe giả nên cất ở nhà không sử dụng. Khi làm việc với Cơ quan Công an, T2 tự nguyện giao nộp giấy phép lái xe trên.

Tại bản Kết luận giám định số 6642/C09-P5 ngày 08/9/2021 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Các giấy phép lái xe cần giám định ký hiệu A1, A2, A3 là Giấy phép lái xe giả; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BG 540571 ký hiệu A4 là Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất giả (*bao gồm mẫu in, hình dấu, chữ ký*).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 09/2022/HS-ST ngày 21 tháng 02 năm 2022, Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Hải Dương căn cứ điểm c khoản 2 Điều 341, các Điều 17, 38, 58 của Bộ luật Hình sự; tuyên bố bị cáo Phan Văn Q phạm tội Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức; tội sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức; xử phạt bị cáo Phan Văn Q 26 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án. Ngoài ra, bản án còn quyết định về tội danh và hình phạt đối với bị cáo Hoàng Trung T; quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 24/02/2022 bị cáo Phan Văn Q kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Q giữ nguyên nội dung kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Q, đề nghị giữ nguyên án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Kháng cáo của bị cáo Phan Văn Q trong thời hạn luật định là kháng cáo hợp lệ nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Q khai không biết các giấy tờ T làm cho Q là giấy tờ giả. Căn cứ vào lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra phù hợp với lời khai của bị cáo T tại cấp sơ thẩm, phù hợp với lời khai của người làm chứng, kết luận giám định, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng cuối tháng 5 năm 2021, Hoàng Trung T đã có hành vi thuê 01 người không rõ tên, địa chỉ trên mạng xã hội có tên Zalo là "Công Quang" làm giả 01 giấy phép lái xe hạng C mang tên Hoàng Trung T với giá 2.500.000 đồng, sau đó sử dụng nộp hồ sơ xin việc, nhưng bị phát hiện là giấy phép lái xe giả, nên không xin được vào làm việc. Tiếp đến, vào khoảng cuối tháng 05/2021 và khoảng các ngày 15/7/2021,

16/7/2021 sau khi được Phan Văn Q nhờ, T tiếp tục thuê người có tên Zalo là "Công Q", làm giả cho Phan Văn Q 01 giấy phép lái xe hạng E mang tên Phan Văn Q với giá 3.000.000 đồng; 01 giấy phép lái xe giả hạng A1 mang tên Hà Văn T2 với giá 1.100.000 đồng, 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên Phan Văn Q với giá 5.300.000 đồng, số tiền T được hưởng lợi 500.000 đồng (*T chưa nhận được số tiền này*). Phan Văn Q có hành vi nhờ T thuê làm giả cho mình 01 giấy phép lái xe hạng E; 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Hà Văn T2, Q được hưởng lợi 100.000 đồng. Đến ngày 26/7/2021, Phan Văn Q mang giấy chứng nhận quyền sử dụng đất giả trên đến ngân hàng Viettin Bank- Phòng giao dịch huyện Tứ Kỳ để làm thủ tục vay tiền thì bị phát hiện. Hành vi của Hoàng Trung T và bị cáo Phan Văn Q đã đủ yếu tố cấu thành tội Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức; tội sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức theo điểm c khoản 2 Điều 341 của Bộ luật Hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử và kết tội đối với bị cáo Q và bị cáo T là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Về tội danh, bị cáo Q không kháng cáo, Viện kiểm sát nhân dân không kháng nghị.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Q thì thấy: Quá trình điều tra, bị cáo đã khai báo về hành vi của mình, nhưng tại phiên tòa sơ thẩm và phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Q khai báo chưa thành khẩn về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo không được hưởng tình tiết giảm nhẹ là người phạm tội thành khẩn khai báo. Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cấp sơ thẩm đã áp dụng hình phạt tù có thời hạn và xử phạt bị cáo Q mức hình phạt 26 tháng tù là phù hợp, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo.

[4] Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực thi hành nên Hội đồng xét xử quyết định bắt tạm giam bị cáo tại phiên tòa theo quy định tại Điều 347 của Bộ luật Tố tụng hình sự để đảm bảo việc thi hành án hình sự.

[5] Về án phí: Kháng cáo của bị cáo Q không được chấp nhận nên phải chịu án phí phúc thẩm hình sự.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét và đã có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ

quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phan Văn Q. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 09/2022/HS-ST ngày 21 tháng 02 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Hải Dương về phần hình phạt đối với bị cáo Phan Văn Q.

2. Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 341, các Điều 17, 38 và 58 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Phan Văn Q 26 tháng tù về tội Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức; tội sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 17/5/2022).

Quyết định bắt, tạm giam bị cáo Q ngay tại phiên tòa để đảm bảo thi hành án.

3. Về án phí: Bị cáo Phan Văn Q phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực thi hành kể từ ngày tuyên án phúc thẩm 17/5/2022.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- TAND huyện T;
- VKSND huyện T;
- Cơ quan CSĐT, HSNV, THAHS - Công an huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Bị cáo;
- Lưu:VP, Tòa Hình sự, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Sơn

